|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**  Số: 585 /TB-ĐHKT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2018* |

### THÔNG BÁO

### Tuyển sinh đại học năm 2018

Căn cứ Quy chế thi THPT Quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT Quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính qui; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính qui ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/1/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/BGDĐT ngày 25/01/2017;

Căn cứ Hướng dẫn số 848/HD-ĐHQGHN ngày 15/3/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc công tác tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 ở Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Qui định về cơ chế đặc thù trong đào tạo liên thông bậc THPT chuyên và bậc đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định 769/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/3/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 76/ĐHKT-ĐT ngày 05/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế về Đề án tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 và Công văn số 233/ĐHKT-ĐTĐH ngày 24/01/2018, Công văn số 322/ĐHKT-ĐTĐH ngày 05/02/2018 về việc bổ sung và điều chỉnh nội dung đề án tuyển sinh đại học năm 2018 và Công văn số 584 /ĐHKT-ĐTĐH ngày 16/3/2018 về việc điều chỉnh đề án tuyển sinh đại học năm 2018;

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) thông báo tuyển sinh đại học năm 2018 như sau:

**1. Đối tượng tuyển sinh:**

Người học hết chương trình THPT và tốt nghiệp THPT trong năm ĐKDT; người đã tốt nghiệp THPT; người đã tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề và có bằng tốt nghiệp THPT; người tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THPT không trong thời gian bị kỷ luật theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT).

**2. Phạm vi tuyển sinh:**

Trường ĐH Kinh tế tuyển sinh tất cả các thí sinh trên phạm vi cả nước.

**3. Chỉ tiêu:**

| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Chỉ tiêu** | | **Tổ hợp xét tuyển 1** | **Tổ hợp xét tuyển 2** | **Tổ hợp xét tuyển 3** | **Tổ hợp xét tuyển 4** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Theo kết quả thi THPT QG | Theo phương thức khác |
| **I** | **Khối ngành III** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Quản trị kinh doanh \* | 7340101 | 145 | 5 | D01  (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) | D09  (Toán, Lịch sử, Tiếng Anh) | D10  (Toán, Địa lý, Tiếng Anh | A01  (Toán, Vật lý, Tiếng Anh) | Điểm môn Tiếng Anh \* 2 |
| 2 | Tài chính - Ngân hàng \* | 7340201 | 115 | 5 | D01  (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) | D09  (Toán, Lịch sử, Tiếng Anh) | D10  (Toán, Địa lý, Tiếng Anh | A01  (Toán, Vật lý, Tiếng Anh) | Điểm môn Tiếng Anh \* 2 |
| 3 | Kế toán \* | 7340301 | 115 | 5 | D01  (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) | D09  (Toán, Lịch sử, Tiếng Anh) | D10  (Toán, Địa lý, Tiếng Anh | A01  (Toán, Vật lý, Tiếng Anh) | Điểm môn Tiếng Anh \* 2 |
| **II** | **Khối ngành VII** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Kinh tế | 7310101 | 175 | 5 | D01  (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) | A00  (Toán, Vật lý, Hóa học) | C04  (Ngữ văn, Toán, Địa lý) | A01  (Toán, Vật lý, Tiếng Anh) |  |
| 2 | Kinh tế phát triển | 7310105 | 175 | 5 | D01  (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) | A00  (Toán, Vật lý, Hóa học) | C04  (Ngữ văn, Toán, Địa lý) | A01  (Toán, Vật lý, Tiếng Anh) |  |
| 3 | Kinh tế quốc tế \* | 7310106 | 194 | 6 | D01  (Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh) | D09  (Toán, Lịch sử, Tiếng Anh) | D10  (Toán, Địa lý, Tiếng Anh | A01  (Toán, Vật lý, Tiếng Anh) | Điểm môn Tiếng Anh \* 2 |
|  | **Tổng** | | **919** | **31** |  |  |  |  |  |

***Lưu ý*** (\*): Các ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Kinh tế quốc tế tuyển sinh các chương trình đào tạo chất lượng cao đáp ứng Thông tư 23/2014-TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

**4. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:**

***4.1. Xét tuyển thẳng và xét tuyển học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN***

- Đối tượng: Học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN được xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học tại Trường ĐH Kinh tế phải đỗ tốt nghiệp THPT, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau: (1) Là thành viên chính thức đội tuyển dự kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế; (2) Đạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN; (3) Đạt giải chính thức trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT được tổ chức hàng năm; (4) Là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia; (5) Đạt danh hiệu học sinh giỏi từng năm học trong cả 3 năm THPT và có tổng điểm 4 bài thi/môn thi tốt nghiệp THPT đạt tối thiểu 28,0 điểm trong đó không có điểm bài thi/môn thi nào dưới 5,0 điểm;

- Các ngành xét tuyển thẳng và xét tuyển:

| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Kinh tế quốc tế \* | 7310106 |
| 2 | Quản trị kinh doanh \* | 7340101 |
| 3 | Tài chính-Ngân hàng \* | 7340201 |
| 4 | Kế toán \* | 7340301 |

- Thời gian nhận hồ sơ (theo lịch của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN): Thí sinh hoàn thiện hồ sơ (theo ***Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3***) gửi cho các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN trước ngày 19/5/2018. Các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN gửi hồ sơ cho Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) ***trước ngày 01/06/2018.***

***4.2. Xét tuyển thí sinh thuộc các huyện nghèo và dân tộc rất ít người***

- Đối tượng: Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo; thí sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 1 năm học trước khi vào học chính thức. Điều kiện: Thí sinh đạt học lực các năm học lớp 10, 11 và 12 loại giỏi.

- Các ngành xét tuyển:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
| 1 | Kinh tế | 7310101 |
| 2 | Kinh tế phát triển | 7310105 |

- Thời gian nhận hồ sơ (theo lịch của Bộ GD&ĐT): Thí sinh gửi hồ sơ về các Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 19/5/2018. Các Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ cho Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) ***trước ngày 01/6/2018.***

***4.3. Xét tuyển diện Ưu tiên xét tuyển***

- Đối tượng: Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn Toán học, Vật Lý, Hóa học, Tin học, Tiếng Anh, Địa lý, Lịch sử, Ngữ văn và đã tốt nghiệp THPT, có kết quả thi đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo và ĐHQGHN quy định.

- Các ngành xét tuyển:

| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Kinh tế quốc tế \* | 7310106 |
| 2 | Quản trị kinh doanh \* | 7340101 |
| 3 | Tài chính-Ngân hàng \* | 7340201 |
| 4 | Kế toán \* | 7340301 |

- Thời gian nhận hồ sơ (theo lịch của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN): Thí sinh gửi hồ sơ về các Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 19/5/2018. Các Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ cho Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) ***trước ngày 01/6/2018.***

- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển theo ***Phụ lục 4.***

***4.4. Xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học:***

- Đối tượng học sinh được tiếp nhận: Trường Đại học Kinh tế chỉ nhận các học sinh có kết quả thi THPT quốc gia năm 2017 thuộc một trong các tổ hợp sau: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01); Toán, Vật lý, Hóa (A00); Ngữ văn, Toán, Địa lý (C04); Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01).

- Các ngành xét tuyển:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
| 1 | Kinh tế quốc tế \* | 7310106 |
| 2 | Quản trị kinh doanh \* | 7340101 |
| 3 | Tài chính-Ngân hàng \* | 7340201 |
| 4 | Kế toán \* | 7340301 |
| 5 | Kinh tế | 7310101 |
| 6 | Kinh tế phát triển | 7310105 |

- Thời gian nhận hồ sơ: Các trường dự bị đại học gửi hồ sơ học sinh cho Phòng Đào tạo ***trước ngày 01/6/2018.***

***4.5. Ưu tiên theo khu vực, đối tượng***: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học năm 2018 của ĐHQGHN.

**5. Phương thức tuyển sinh:**

**5.1. Xét tuyển đợt 1:**

***5.1.1. Xét tuyển kết quả bài thi THPT quốc gia:***

*­*- Đối tượng: Thí sinh sử dụng kết quả bài thi THPT quốc gia.

- Các ngành xét tuyển:

| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Kinh tế quốc tế \* | 7310106 |
| 2 | Quản trị kinh doanh \* | 7340101 |
| 3 | Tài chính-Ngân hàng \* | 7340201 |
| 4 | Kế toán \* | 7340301 |
| 5 | Kinh tế | 7310101 |
| 6 | Kinh tế phát triển | 7310105 |

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với thí sinh sử dụng kết quả thi THPT quốc gia bằng hoặc cao hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT, ĐHQGHN quy định trong năm tuyển sinh.

- Thí sinh được ĐKXT không giới hạn số nguyện vọng, số trường/khoa và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). HĐTS Trường ĐH Kinh tế căn cứ vào kết quả thi để xét tuyển vào tất cả các nguyện vọng của thí sinh đăng ký. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký;

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định Điều 7 của Quy chế tuyển sinh và được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Trường hợp các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì xét trúng tuyển theo điểm từ cao xuống thấp của môn Toán (đối với CTĐT chuẩn), môn Tiếng Anh (đối với CTĐT chất lượng cao), nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng ưu tiên cao hơn.

- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trực tuyến trong thời hạn quy định. Quá thời hạn quy định, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và HĐTS được xét tuyển thí sinh khác trong đợt xét tuyển bổ sung.

- Thời gian xét tuyển (theo lịch của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN): ***19/7 - 31/7/2018.***

- Công bố kết quả trúng tuyển (theo lịch của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN): ***Trước 17h00 ngày 06/8/2018***

- Nhập học: Thí sinh xác nhận nhập học vào Trường Đại học Kinh tế bằng hình thức trực tuyến tại địa chỉ: tuyensinh.vnu.edu.vn trong khoảng thời gian ***từ 8h00 ngày 06/8/2018 đến trước 17h00 ngày 12/8/2018.***

Hướng dẫn nhập học tại ***Phụ lục 8***

***5.1.2. Xét tuyển kết quả thi đánh giá năng lực(ĐGNL) do ĐHQGHN tổ chức:***

- Đối tượng: Thí sinh sử dụng kết quả thi ĐGNL còn hạn sử dụng đạt từ 70,0/140,0 điểm trở lên và chưa nhập học vào bất kỳ đơn vị đào tạo nào của ĐHQGHN được đăng ký xét tuyển (ĐKXT).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
| 1 | Kinh tế quốc tế \* | 7310106 |
| 2 | Quản trị kinh doanh \* | 7340101 |
| 3 | Tài chính-Ngân hàng \* | 7340201 |
| 4 | Kế toán \* | 7340301 |

- Thí sinh được ĐKXT tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Nhà trường xét tuyển theo nguyên tắc từ cao đến thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm bài thi ĐGNL (theo thang điểm 140) cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực. Điểm ưu tiên được cộng vào kết quả bài thi ĐGNL. Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 5,0 (năm điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 2,5 (hai điểm rưỡi).

- Thí sinh hoàn thiện phiếu ĐKXT (theo ***Phụ lục 5***) và gửi trực tiếp hoặc gửi thư chuyển phát nhanh tới Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội).

- Lệ phí: 30.000 đồng gửi kèm theo Phiếu ĐKXT.

- Thời gian nhận hồ sơ: ***10/7 - 22/7/2018.***

- Công bố kết quả xét tuyển và danh sách trúng tuyển trên website của Trường: ***Trước ngày 01/8/2018.***

- Thí sinh kiểm tra danh sách trúng tuyển trên website của Trường và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia đến Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) bằng thư chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp để xác nhận nhập học: ***Trước 17h00 ngày 12/8/2018.***

***5.1.3. Xét tuyển Chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí ĐH Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK; gọi tắt là chứng chỉ A-Level).***

- Đối tượng: Thí sinh sử dụng chứng chỉ A-level để tổ hợp kết quả 3 môn thi theo các khối thi quy định của ngành đào tạo tương ứng. Mức điểm mỗi môn thi đạt từ 60/100 điểm trở lên (tương ứng điểm C, PUM range ≥ 60) mới đủ điều kiện đăng ký xét tuyển.

- Thí sinh được ĐKXT tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Nhà trường xét tuyển theo nguyên tắc từ cao đến thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

- Thí sinh hoàn thiện phiếu ĐKXT (theo ***Phụ lục 6***) và gửi trực tiếp hoặc gửi thư chuyển phát nhanh tới Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội).

- Lệ phí: 30.000 đồng gửi kèm theo Phiếu ĐKXT.

- Thời gian nhận hồ sơ: ***10/7 - 22/7/2018.***

- Công bố kết quả xét tuyển và danh sách trúng tuyển trên website của Trường: ***Trước ngày 01/8/2018.***

- Thí sinh kiểm tra danh sách trúng tuyển trên website của Trường và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia đến Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) bằng thư chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp để xác nhận nhập học: ***Trước 17h00 ngày 12/8/2018.***

***5.1.4. Xét tuyển kết quả kỳ thi chuẩn hóa SAT (Scholastic Assessment Test, Hoa Kỳ):***

- Đối tượng: Thí sinh đạt điểm từ 1100/1600 hoặc 1450/2400 trở lên (Trường ĐH Kinh tế nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh có kết quả SAT trong khoảng thời gian 05 năm kể từ ngày dự thi).

- Thí sinh được ĐKXT tối đa 02 nguyện vọng vào trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Nhà trường xét tuyển theo nguyên tắc từ cao đến thấp đến hết chỉ tiêu phân bổ từng ngành. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

- Thí sinh hoàn thiện phiếu ĐKXT (theo ***Phụ lục 7***) và gửi trực tiếp hoặc gửi thư chuyển phát nhanh tới Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội).

- Lệ phí: 30.000 đồng gửi kèm theo Phiếu ĐKXT.

- Thời gian nhận hồ sơ: ***10/7 - 22/7/2018.***

- Công bố kết quả xét tuyển và danh sách trúng tuyển trên website của Trường: ***Trước ngày 01/8/2018.***

- Thí sinh kiểm tra danh sách trúng tuyển trên website của Trường và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia đến Phòng Đào tạo, Trường ĐH Kinh tế (Phòng 304 nhà E4, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) bằng thư chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp để xác nhận nhập học: ***Trước 17h00 ngày 12/8/2018.***

**5.2 Các đợt bổ sung:** Đối tượng như xét tuyển như Đợt 1, Quy định cụ thể xét tuyển của từng ngành học tương ứng sẽ được công bố trên website của Đại học Quốc gia Hà Nội và của Trường ĐH Kinh tế.

Thời gian xét tuyển: ***13/8 - 05/9/2018***

**6. Thông tin liên hệ:**

Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN

Nhà E4, số 144 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.37547506 (máy lẻ 666, 888, 305, 315)

Hotline: 0913. 486. 773

Email: tuyensinhdaihoc\_dhkt@vnu.edu.vn

Website: [www.tuyensinhdaihoc.ueb.edu.vn](http://www.tuyensinhdaihoc.ueb.edu.vn); [www.ueb.vnu.edu.vn](http://WWW.UEB.VNU.EDU.VN)

Facebook: [www.facebook.com/ueb.edu.vn](http://www.facebook.com/ueb.edu.vn)

Trường Đại học Kinh tế trân trọng thông báo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ĐHQGHN (để báo cáo);  - Các Sở GD&ĐT (để biết);  - THPT chuyên Ngoại ngữ (để biết);  - THPT chuyên KH Tự nhiên (để biết);  - Các đơn vị trực thuộc (để phối hợp thực hiện);  - Lưu: VT, ĐT, H82. | **HIỆU TRƯỞNG**    **(Đã ký)**  **PGS.TS. Nguyễn Trúc Lê** |

**Phụ lục 1**

**Danh sách các tài liệu của Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển**

**học sinh THPT vào bậc đại học**

1. Phiếu Đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 4)
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi (nếu có):

a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

c) Kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT;

d) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.

1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự các kỳ thi (nếu có):

a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.

1. Hai (02) ảnh chân dung cỡ 4 x 6 chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ.
2. Bản sao hợp lệ Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển thẳng và xét tuyển.

**Phụ lục 2**

**Mẫu bìa hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HỒ SƠ**  **ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN NĂM....**  *(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm )*  Ngành đào tạo đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển:  Đơn vị đào tạo xét tuyển thẳng và xét tuyển:  Họ và tên: Nam/Nữ:  Ngày, tháng, năm sinh:  Trường THPT:    Hộ khẩu thường trú:    Địa chỉ liên hệ:    Số điện thoại cố định: Di động:  E-mail:  **Danh mục tài liệu của Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển xếp theo thứ tự**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 🞎 | 1. | Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 4); | |  | 2. | Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi (nếu có): | | 🞎 |  | a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế; | | 🞎 |  | b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN; | | 🞎 |  | c) Kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT; | | 🞎 |  | d) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia. | |  | 3. | Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự các kỳ thi (nếu có): | | 🞎 |  | a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế; | | 🞎 |  | b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia. | | 🞎 | 4. | Hai (02) ảnh chân dung cỡ 4 x 6, chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ. | | 🞎 | 5. | Bản sao hợp lệ Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển thẳng và xét tuyển; | |

**Phụ lục 3**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI **\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **Ảnh**  **4 x 6** |
| **PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN**  **VÀO ĐẠI HỌC NĂM …**  *(Dùng cho thí sinh các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN)* | |  |

**1. Họ và tên thí sinh** *(Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ......................................................................................*(nữ ghi 1, nam ghi 0)* | **Giới tính** |  |

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)* |  |  |  |  |  |  |  |  |

***ngày tháng năm***

**3. Số CMND/Số CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi)……………………………………………………

**4. Số báo danh** (trong kỳ thi THPT quốc gia)…………………………………………………………..

**5. Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi)……………………… **Email**………………………………...

**6. Hộ khẩu thường trú** *(Ghi rõ xã, huyện, tỉnh )................................................*....................*............................... ....................................................................................................................................................................................*

**7. Dân tộc:** *......................................................................*

**8. Thông tin về quá trình đào tạo THPT (Nơi học, hạnh kiểm, học lực)**

**- Năm lớp 10:** *.............................* ................................................................................................................

**- Năm lớp 11:** *.............................................................................................................................................*

**- Năm lớp 12:** *.............................................................................................................................................*

**9. Thành tích học tập (liệt kê giải thưởng/huy chương, thành viên chính thức của đội tuyển):** ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**10. Đăng ký xét tuyển vào trường/ngành học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã Trường (chữ in hoa)** | **Mã ngành/nhóm ngành** | **Tên ngành/nhóm ngành** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … |  |  |  |

**11. Địa chỉ báo tin:**...............................................................................................................................

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

|  |  |
| --- | --- |
| Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường........................................ khai đúng sự thật.  *Ngày .......... tháng ........ năm …….*  **Hiệu trưởng**  *(Ký tên, đóng dấu)* | Ngày ....... tháng ........ năm ….. **Chữ ký của thí sinh** |

**Phụ lục 5**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số hồ sơ (cán bộ tuyển sinh ghi) **Ngày nhận** |

**ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2018**

***(Dùng cho thí sinh sử dụng kết quả thi ĐGNL còn hạn sử dụng để xét tuyển vào ĐHQGHN)***

**A. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Họ và tên thí sinh (*viết hoa*): ………………………….…. 2. Giới tính: ........... 3. Email: .................................**

**4. Ngày, tháng, năm sinh: ........./......./......... 5. Nơi sinh: ................................ 6. Dân tộc: ..............................**

**7. Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân: ....................................................................................**

**8. Nơi học trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương:**

**Năm lớp 10: ............................................................. Năm lớp 11: ............................................................**

**Năm lớp 12: ............................................................ Năm tốt nghiệp THPT:.............................................**

**9. Hộ khẩu thường trú trong thời gian học THPT:**

**Tỉnh/Thành: .......................... , Quận/Huyện/Thị xã: ............................. , Xã/TT/Phường: ....................**

**10. Đối tượng ưu tiên *(nếu có):* .....................**

**B. KẾT QUẢ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC**

**11. Thời gian dự thi (ghi rõ tháng, năm): ....................................**

**12. Số báo danh: ...........................................**

**13. Điểm thi ĐGNL: + + + + =**

**TD Định lượng TD Định tính KHTN hoặc KHXH Điểm ưu tiên TỔNG**

**C. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

14. Trường Đại học thành viên hoặc Khoa trực thuộc: ............................................., Mã trường: ....................

*Nguyện vọng 1*: Ngành học 1: **............................... ............................................, Mã ngành:....................**

***Nguyện vọng 2*:** Ngành học 2: **.............................................................................., Mã ngành: ....................**

**D. LỆ PHÍ:** 30.000 đồng/hồ sơ, gửi kèm theo Phiếu đăng ký xét tuyển tới Hội đồng tuyển sinh của đơn vị.

**E. THÔNG TIN LIÊN LẠC**

15. Họ và tên:…………………….................................................………..

16. Điện thoại:…………………..............…

17. Địa chỉ:………………………………………………………………………………………………………

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng và cam kết thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy của Bộ GDĐT và Hướng dẫn tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 của ĐHQGHN. Nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước HĐTS và pháp luật.

***Ghi chú:***

*1. Thí sinh gửi Phiếu ĐKXT; Lệ phí xét tuyển, Giấy báo kết quả thi ĐGNL còn hạn sử dụng qua chuyển phát nhanh về HĐTS trước ngày 22/07/2018.*

*2. Nếu trúng tuyển, thí sinh nộp bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương về HĐTS các đơn vị từ ngày 01-12/08/2018 để* ***XÁC NHẬN nhập học*** *vào ĐHQGHN.*

*Ngày tháng năm 2018*

**HỌ TÊN NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

**Ụ LỤC 5.** *Phiếu ĐKXT đối với thí*

**Phụ lục 6**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số hồ sơ (cán bộ tuyển sinh ghi) **Ngày nhận** |

**ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2018**

***(Dùng cho thí sinh sử dụng chứng chỉ A-Level để xét tuyển vào ĐHQGHN)***

**A. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Họ và tên thí sinh (*viết hoa*): ………………………….…. 2. Giới tính: ........... 3. Email: .................................**

**4. Ngày, tháng, năm sinh: ........./......./......... 5. Nơi sinh: ................................ 6. Dân tộc: ..............................**

**7. Số Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân: ....................................................................................**

**8. Nơi học trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương**

**Năm lớp 10: ............................................................. Năm lớp 11: ............................................................**

**Năm lớp 12: ............................................................ Năm tốt nghiệp THPT:.............................................**

**9. Hộ khẩu thường trú trong thời gian học THPT:**

**Tỉnh/Thành: ........................., Quận/Huyện/Thị xã: ............................. , Xã/TT/Phường: ....................**

**B. KẾT QUẢ CHỨNG CHỈ A - LEVEL CỦA TRUNG TÂM KHẢO THÍ ĐẠI HỌC CAMBRIDGE**

**10. Năm thi:**

11. Tổ hợp các môn thi xét tuyển: *(Kê khai điểm thi 3 môn tổ hợp theo khối ĐKXT)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Môn thi | Điểm thi | Tổng điểm |
| 1) Toán |  | ........................... |
| 2) Vật lý |  |
| 3) Hóa học |  |
| 4) Sinh học |  |
| 5) Ngữ văn |  |
| 6) Lịch sử |  |
| 7) .... |  |

**C. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

12. Trường Đại học thành viên hoặc Khoa trực thuộc: ................................................ Mã trường: .................

*Nguyện vọng 1*: Ngành học 1: **........................................................................... Mã ngành:.................**

***Nguyện vọng 2*:** Ngành học 2: **.............................................................................. Mã ngành: ......................**

**D. LỆ PHÍ:** 30.000 đồng/hồ sơ, gửi kèm theo Phiếu đăng ký xét tuyển tới Hội đồng tuyển sinh của đơn vị.

**E. THÔNG TIN LIÊN LẠC**

13. Họ và tên:…………………….................................................………..

14. Điện thoại:…………………..............................................................…

15. Địa chỉ:…………………………………………………………………………………………………

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng và cam kết thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy của Bộ GDĐT và Hướng dẫn tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 của ĐHQGHN. Nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước HĐTS và pháp luật.

***Ghi chú:***

*1. Thí sinh gửi Phiếu ĐKXT; Lệ phí xét tuyển, Giấy chứng nhận kết quả A-Level qua chuyển phát nhanh về HĐTS trước ngày 22/07/2018.*

*2. . Nếu trúng tuyển, thí sinh nộp bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương về HĐTS các đơn vị từ ngày 01-12/08/2018 để* ***XÁC NHẬN nhập học*** *vào ĐHQGHN.*

*Ngày tháng năm 2018*

**HỌ TÊN NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

**Phụ lục 7**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số hồ sơ (cán bộ tuyển sinh ghi) **Ngày nhận** |

**ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2018**

***(Dùng cho thí sinh sử dụng chứng chỉ quốc tế SAT để xét tuyển vào ĐHQGHN)***

**A. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Họ và tên thí sinh (*viết hoa*): ………………………….…. 2. Giới tính: ........... 3. Email: .................................**

**4. Ngày, tháng, năm sinh: ........./......./......... 5. Nơi sinh: ................................ 6. Dân tộc: ..............................**

**7. Số chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân: ....................................................................................**

**8. Nơi học trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương**

**Năm lớp 10: ............................................................. Năm lớp 11: ............................................................**

**Năm lớp 12: ............................................................ Năm tốt nghiệp THPT:.............................................**

**9. Hộ khẩu thường trú trong thời gian học THPT:**

**Tỉnh/Thành: ......................... Quận/Huyện/Thị xã: ............................. , Xã/TT/Phường: ....................**

**B. KẾT QUẢ KỲ THI CHUẨN HÓA SAT - Scholastic Assessment Test, Hoa Kỳ**

**10. Năm thi: ....................................................................**

11. Điểm thi: ...................................................................

**C. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

12. Trường Đại học thành viên hoặc Khoa trực thuộc: ............................................., Mã trường: ................

*Nguyện vọng 1*: Ngành học 1: **............................... ............................................ Mã ngành:..................**

***Nguyện vọng 2*:** Ngành học 2: **.............................................................................. Mã ngành: ......................**

**D. LỆ PHÍ:** 30.000 đồng/hồ sơ, gửi kèm theo Phiếu ĐKXT tới Hội đồng tuyển sinh của đơn vị.

**E. THÔNG TIN LIÊN LẠC**

13. Họ và tên:…………………….................................................………..

14. Điện thoại:…………………..............…

15. Địa chỉ:……………………………………………………………………………………………………

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng và cam kết thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy của Bộ GDĐT và Hướng dẫn tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 của ĐHQGHN. Nếu có gì sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước HĐTS và pháp luật.

***Ghi chú:***

*1. Thí sinh gửi Phiếu ĐKXT; Lệ phí xét tuyển, Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi SAT qua chuyển phát nhanh về HĐTS trước ngày 22/7/2018.*

*2. . Nếu trúng tuyển, thí sinh nộp bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương về HĐTS các đơn vị từ ngày 01-12/08/2018 để* ***XÁC NHẬN nhập học*** *vào ĐHQGHN..*

*Ngày tháng năm 2018*

**HỌ TÊN NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

**Phụ lục 8**

**HƯỚNG DẪN THÍ SINH XÁC NHẬN NHẬP HỌC**

Thí sinh xác nhận nhập học vào đơn vị đào tạo của ĐHQGHN bằng hình thức trực tuyến tại địa chỉ: **tuyensinh.vnu.edu.vn** trong khoảng thời gian từ 8h00 ngày **06/8/2018 đến trước 17h00 ngày 12/8/2018.**

- Đăng nhập vào địa chỉ **tuyensinh.vnu.edu.vn** mục “**Xác nhận nhập học vào ĐHQGHN**” hoặc đường dẫn qua các website của đơn vị đào tạo theo giao diện hướng dẫn dưới đây.

**XÁC NHẬN NHẬP HỌC VÀO ĐHQGHN**

**NĂM 2018**

**CMND/CCCD :** **SỐ BÁO DANH**:

Ngày sinh tháng năm

Tạo mật khẩu: Nhập lại mật khẩu:

Địa chỉ email**:** Nhập lại email:

Cụm thi: Mã cụm thi:

**Xác nhận** *(Điền 8 ký tự xuất hiện ô bên trái vào ô trống bên phải*)

*(****Lấy ký tự xác nhận khác)***



**Đăng ký khoản**

*6-10 ký tự*

*6-10 ký tự*

*ngtranle@gmail.com*

*ngtranle@gmail.com*

**Đại học**

**Ví dụ: TDV**

*10*

*01*

*2000*

**Nhập ký tự ô bên phải**

K*h3*tViT1

**9-12 ký tự số**

*8 ký tự số*

- Nhập **MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN** (ghi trên Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2018) để XÁC NHẬN nhập học vào ĐHQGHN. Mã ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN chỉ được sử dụng duy nhất 01 lần. Thí sinh đã sử dụng mã ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN vào ĐHQGHN sẽ không được phép rút/hủy hồ sơ hay xác nhận vào bất kỳ trường đại học/cơ sở giáo dục nào khác trên cả nước trong các đợt xét tuyển năm 2018;

- Thí sinh hoàn thiện các thông tin cá nhân: Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân, điện thoại, địa chỉ liên hệ trên tài khoản xác nhận trực tuyến và làm theo các hướng dẫn khác ( *theo* ***Phụ lục 9***);

- Thí sinh gửi bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi đến HĐTS Trường ĐH Kinh tế bằng thư chuyển phát nhanh sau khi hoàn thiện xác nhận trực tuyến hoặc nộp trực tiếp cho HĐTS Trường ĐH Kinh tế khi nhập học;

- Thí sinh đăng nhập tài khoản sau khi hoàn thành xác nhận trực tuyến tại địa chỉ **tuyensinh.vnu.edu.vn**, mục **"KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÀ NHẬP HỌC"** để kiểm tra thông tin.

**KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÀ NHẬP HỌC**

**NĂM 2018**

**CMND/CCCD:**

**MẬT KHẨU**

**Xác nhận** *(Điền 8 ký tự xuất hiện ô bên trái vào ô trống bên phải*)

*(****Lấy ký tự xác nhận khác)***



**ĐĂNG NHẬP khoản**

**VJt31aBc**

***VJt31aBc***

*9-12 ký tự số*

*8-10 ký tự*

**Quên mật khẩu**

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin cá nhân, kết quả thi, nguyện vọng ĐKXT và xác nhập nhập học. Các HĐTS có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin ĐKXT và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc.

**Phụ lục 9**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘITRƯỜNG ĐẠI KINH TẾ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**XÁC NHẬN NHẬP HỌC**

**ĐỢT … NĂM 2018**

**Số hồ sơ ĐKXT**: **000199**

**A. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Họ và tên thí sinh: NGUYỄN TRẦN LÊ 2. Giới tính: Nam 3. Email: ngtranle@gmail.com**

**4. Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/2000 5. Nơi sinh: Thái Nguyên 6. Dân tộc: Kinh**

**7. Số chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân: 1234567890123**

**8. Nơi học trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương**

**Năm lớp 10: THPT Đồng Hỷ Mã trường: 026 Mã tỉnh: 012**

**Năm lớp 11: THPT Đại Từ Mã trường: 025 Mã tỉnh: 012**

**Năm lớp 12: THPT Đại Từ Mã trường: 025 Mã tỉnh: 012**

**9. Năm tốt nghiệp THPT: 2018 10. Hạnh kiểm: Tốt**

**11. Hộ khẩu thường trú trong thời gian học THPT:**

**Tỉnh/Thành: Thái Nguyên, Mã tỉnh: 12 Quận/Huyện/Thị xã: Phổ Yên Mã: 09 , Xã/TT/P: Minh Đức, Mã:**

**Khu vực: 2-NT Điểm ưu tiên khu vực: 1,0**

**B. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN**

**10. Đối tượng ưu tiên *(nếu có):* 0111. Điểm ưu tiên đối tượng: 2,0**

**C. KẾT QUẢ THI THPT QUỐC GIA**

**12. Năm thi: 2018 13. Mã cụn thi: TVB/Điểm thi 14. Số báo danh: 99123456**

**15. Mã tổ hợp môn ĐKXT: A00**

**7,50**

**6,25**

**7,75**

**3,00**

**24,50**

**16. Điểm thi: + + + =**

**Toán Vật Lý Hóa học Điểm ƯT TỔNG**

**D. XÁC NHẬN NHẬP HỌC**

18. Trường đại học thành viên hoặc Khoa trực thuộc: Trường Đại học Kinh tế, Mã trường: **QHE**

Ngành học: **Kinh tế quốc tế Mã ngành: 7310106 Ngoại ngữ: Nguyện vọng 1**

**E. MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:**

Tôi xin cam đoan đã sử dụng Mã đăng ký xét tuyển dưới đây để xác nhân NHẬP HỌC vào ĐHQGHN

**234567890123**

Mã đăng ký xét tuyển:

*(Thí sinh phải gửi phiếu Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2018 đến HĐTS Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN trước ngày....)*

**F. THÔNG TIN LIÊN LẠC**

20. Họ và tên:……………………………..Điện thoại:……………………Email: [nguyentranle@yahoo.com](mailto:nguyentranle@yahoo.com)

21. Địa chỉ:……………………………………………………………………………………………………………

**x**

**IN KẾT QUẢ**

Tôi xin cam đoan chỉ **XÁC NHẬN nhập học** vào ĐHQGHN và những thông tin trên là đúng. Tôi cam kết thực hiện đúng Quy chế, Hướng dẫn tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ GDĐT và Hướng dẫn tuyển sinh đại học chính quy năm 2018 của Đại học Quốc gia Hà Nội. Nếu có gì sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước HĐTS và pháp luật.

*Ngày tháng năm 2018*

**HỌ TÊN THÍ SINH XÁC NHẬN**